TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **69**/2024/HS-ST
Ngày: 12/4/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thu In**

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà **Trần Lệ Nga**
- Ông **Nguyễn Quốc Tiến**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Trần Thị Mỹ Linh** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:* Ông **Trần Văn Thiệt** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 21/2024/TLST-HS, ngày 25 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2024/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

- Đồng Thanh C, sinh năm 1998, tại C, tỉnh Kiên Giang; nơi cư trú: ấp M, xã H, huyện C, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Khmer; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng N (đã chết) và bà Lê Thị C1; vợ: Diệp Thanh N; con có 02 người, lớn sinh năm 2021, nhỏ sinh năm 2022; tiền án: không; tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 27/9/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố R xử phạt 02 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Bản án số 220/2017/HSST), chấp hành xong ngày 10/01/2019, đã xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 23/5/2023.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Đoàn Văn T, sinh ngày 13/5/2004, tại R, tỉnh Kiên Giang; Hộ khẩu thường trú: Lô P Căn 19, đường K, phường Q, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: Số 270, C,

phường L, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn V và bà Nguyễn Thị Bích L; Chị, em ruột 03 người, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 23/5/2023.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho bị cáo Đồng Thanh C:* Bà Nguyễn Thúy L - là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang (có mặt).

** Người chứng kiến:*

- **Lê Văn Đ**, sinh năm 1982 (vắng mặt);

Địa chỉ: số 103, đường B, phường L, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- **Trần Phương T1**, sinh năm 1990 (vắng mặt);

Địa chỉ: số 90, đường H, khu phố 4, phường L, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 07 giờ 15 phút ngày 23/5/2023, tại nhà số 270 C, khu phố 1, phường L, thành phố R, tỉnh Kiên Giang, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố R kết hợp với Công an phường L phát hiện, bắt quả tang Đoàn Văn T và Đồng Thanh C có hành vi tàng trữ trái phép ma túy, thu giữ trên đầu tủ trong phòng ngủ của T một hộp giấy có chữ Vita E, bên trong có chứa 01 (một) bịch ny lon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong có chứa 15 viên nén màu xanh, *(bút lục số 01 đến 03).*

Quá trình điều tra đã xác định, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên ngày 20/5/2023, C đến khu vực bến xe miền Tây tại Thành phố Hồ Chí Minh hỏi mua 40 (bốn mươi) viên ma túy của người thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ với giá 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng). Sau đó, C đem 40 (bốn mươi) viên ma túy về đưa cho T cất giữ hộ mục đích để sử dụng cá nhân và nếu có người hỏi mua sẽ bán, nhưng chưa bán được cho ai. Đến tối ngày 21/5/2023, C đến gặp T lấy lại 40 (bốn mươi) viên ma túy và gói vào khẩu trang y tế để đem đi sử dụng, trên đường đi thì bị rơi mất một số viên ma túy và C đã sử dụng hết một số viên ma túy, còn lại 17 (mười bảy) viên ma túy C đưa cho T cất giữ. Đến sáng ngày 23/5/2023, C đến nhà T tại số 270 C để lấy 02 (hai) viên ma túy ra sử dụng, còn lại 15 (mười lăm) viên C cất giấu trong hộp giấy có chữ Vita E để trên đầu tủ trong phòng ngủ của T. Đến khoảng 07 giờ 15 phút ngày 23/5/2023 thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang. Ngày 01/06/2023, Đồng Thanh C, Đoàn Văn T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá khởi tố, tạm giam để điều tra, *(bút lục số: 104 đến 126).*

Các bị cáo Đồng Thanh C, Đoàn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Đồng Thanh C, Đoàn Văn T đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

** Vật chứng thu được:*

- 01 (một) bịch ny lon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong có chứa 15 viên nén màu xanh.

- 01 (một) hộp giấy có chữ Vita E;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, số Imei: 352287565223028/01, đã trả lại cho Đoàn Văn T;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, số Imei: 867966060662420/78, *đã* trả lại cho Đồng Thanh C.

Theo Quyết định xử lý vật chứng số 132 ngày 10/12/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá.

**** Tại bản Kết luận giám định số 520/KL-HĐĐGTS ngày 29/5/2023*** của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: 15 (mười lăm) viên nén màu xanh chứa trong 01 (một) bịch ny lon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu gửi giám định là 5,3660 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

* Theo bản cáo trạng số: 33/CT.VKSRG ngày 22/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang truy tố các bị cáo Đồng Thanh C, Đoàn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Đồng Thanh C mức án từ 06 năm đến 07 năm tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Đoàn Văn T mức án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều

106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng được dán kín và niêm phong có ký hiệu vụ số 520/2023, ngày 05/6/2023, có chữ ký ghi họ tên: người chứng kiến Nguyễn Giang T, giám định viên Nguyễn Hoàng N, hình dấu tròn màu đỏ có ghi nội dung "Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang"; 01 (một) hộp giấy có chữ Vita E, đã qua sử dụng. Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 129 ngày 06/6/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá.

Đối với người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) đã bán ma túy cho bị cáo Đồng Thanh C tại khu vực bến xe Miền Tây, Thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thúy L - là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Kiên Giang phát biểu quan điểm bào chữa cho bị cáo Đồng Thanh C: Thống nhất với tội danh, điều khoản truy tố theo bản Cáo trạng và đề nghị luận tội của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; bị cáo là người dân tộc thiểu số, là lao động chính trong gia đình đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn mức án mà vị đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị đối với bị cáo.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án: Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên toà hôm nay các bị cáo Đồng Thanh C, Đoàn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời nhận tội trên phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án,

thể hiện:

Vào lúc 07 giờ 15 phút ngày 23/5/2023, tại nhà số 270 C, khu phố 1, phường L, thành phố R, tỉnh Kiên Giang, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố R kết hợp Công an phường L bắt quả tang Đoàn Văn T và Đồng Thanh C đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trên đầu tủ trong phòng ngủ của T một hộp giấy có chữ Vita E, bên trong có chứa 01 (một) bịch ny lon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong có chứa 15 (mười lăm) viên nén màu xanh, qua giám định là chất ma túy loại MDMA, khối lượng 5,3660 gam. Đến ngày 01/6/2023, Đồng Thanh C và Đoàn Văn T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá khởi tố, tạm giam để điều tra.

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của các bị cáo Đồng Thanh C, Đoàn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm. Tuy nhiên, xuất phát từ việc muốn có ma túy sử dụng mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần xử các bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt; đồng thời cũng nhằm góp phần ngăn ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội.

Trong vụ án này, bị cáo C là người có nhân thân xấu, bị cáo C trực tiếp mua trái phép chất ma túy để đưa cho bị cáo T tàng trữ nhằm mục đích để sử dụng, nên mức án của bị cáo C phải cao hơn bị cáo T là phù hợp.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Theo bản luận tội mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt

tiền đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng được dán kín và niêm phong có ký hiệu vụ số 520/2023, ngày 05/6/2023, có chữ ký ghi họ tên: người chứng kiến Nguyễn Giang T, giám định viên Nguyễn Hoàng N, hình dấu tròn màu đỏ có ghi nội dung "Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang"; 01 (một) hộp giấy có chữ Vita E, đã qua sử dụng.

Theo quyết định chuyển vật chứng số 17, ngày 22/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá.

[9] Về các vấn đề khác: Đối với người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) đã bán ma túy cho bị cáo Đồng Thanh C tại khu vực bến xe Miền Tây, Thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[10] Về án phí: Các bị cáo Đồng Thanh C, Đoàn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

- Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Đồng Thanh C phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt: Bị cáo Đồng Thanh C mức án 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 23/5/2023) và tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Văn T mức án 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 23/5/2023) và tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng được dán kín và niêm phong có ký

hiệu vụ số 520/2023, ngày 05/6/2023, có chữ ký ghi họ tên: người chứng kiến Nguyễn Giang T, giám định viên Nguyễn Hoàng N, hình dấu tròn màu đỏ có ghi nội dung "Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang"; 01 (một) hộp giấy có chữ Vita E, đã qua sử dụng.

Theo quyết định chuyển vật chứng số 17, ngày 22/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/4/2024).

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Rạch Giá;
- Công an Tp. Rạch Giá;
- Chi cục THADS Tp. Rạch Giá;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TRẦN THU IN